TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2024/QĐST-DS	*Đồng Hới, ngày 31 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 107/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S; địa chỉ: Số 266-268 N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện Ngân hàng: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S chi nhánh Quảng Bình; người được ủy quyền lại: Ông Trương Xuân T – chức vụ: Phó phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP S chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số 05 đường Q, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1994; địa chỉ thường trú: Số 11 H, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ cần báo: Số 28 đường C, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và tiền lãi: Tính đến hết ngày 23/7/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là: 600.046.577 đồng, trong đó: Nợ gốc: 545.551.940 đồng; Lãi trong hạn: 36.329.758 đồng; Lãi quá hạn: 18.164.879 đồng.

2.2. Các bên đương sự thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Hai bên thỏa thuận thống nhất chia ra 06 kỳ trả nợ như sau:

- Kỳ trả nợ đầu tiên từ ngày 23/7/2024 đến hết ngày 23/8/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền 100.000.000 đồng.

- Kỳ trả nợ thứ hai từ ngày 23/8/2024 đến hết ngày 23/9/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền 100.000.000 đồng.

- Kỳ trả nợ thứ ba từ ngày 23/9/2024 đến hết ngày 23/10/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền 100.000.000 đồng.

- Kỳ trả nợ thứ tư từ ngày 23/10/2024 đến hết ngày 23/11/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền 100.000.000 đồng.

- Kỳ trả nợ thứ năm từ ngày 23/11/2024 đến hết ngày 23/12/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền 100.000.000 đồng.

- Kỳ trả nợ thứ sáu (kỳ trả nợ cuối cùng) từ ngày 23/12/2024 đến hết ngày 23/01/2025, chị Nguyễn Thị Hồng N phải trả nợ cho Ngân hàng S số tiền gốc còn lại và tiền lãi, lãi phát sinh, các loại phí.

Kể từ ngày 24/7/2024, chị Nguyễn Thị Hồng N tiếp tục trả lãi phát sinh trên tổng số tiền còn phải trả theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 7154 ngày 04/01/2023; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Giấy nhận nợ số LD0000183735 ngày 08/01/2023; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Giấy nhận nợ số LD0000185094 ngày 11/01/2023; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng tín dụng kiêm Giấy nhận nợ số LD0000239807 ngày 28/04/2023 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng S mà các bên đã ký kết.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Hồng N vi phạm một lộ trình trả nợ như đã cam kết thì coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng S (S) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của chị Nguyễn Thị Hồng N để thu hồi nợ.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Ngân hàng TMCP S (S) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 13.408.000 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm linh tám nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23 số: 0001301 ngày 26/6/2024.

- Chị Nguyễn Thị Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 14.000.931 đồng (Mười bốn triệu, chín trăm ba mươi mốt đồng) để sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cụcTHADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ